

An Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2021

Số: 12-TVHD/ĐKTTVAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN DÀI
TỈNH AN GIANG
(Tháng 12/2021, từ ngày 01/12 đến ngày 31/12/2021)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn tháng 11/2021 (Từ ngày 01÷30/11/2021)

Trong tháng 11/2021, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie xuống dần. Mực nước cao nhất tháng tại Kratie ở mức thấp hơn cùng kỳ 2020 khoảng 2.90m và cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) 0.90m; khu vực dưới Kratie, mực nước các trạm đều thấp hơn cùng 2020 và TBNN từ 0.25-0.15m.

Mực nước trên các sông, kênh trong tỉnh An Giang dao động theo xu thế triều, khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX) còn chịu ảnh hưởng lượng mưa nội vùng và quy trình vận hành công trình thủy lợi. Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long, mực nước cao nhất tại các trạm xuất hiện trong tuần đầu tháng, đều ở mức thấp hơn so với cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.25m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.15m.

Vùng hạ lưu sông, do ảnh hưởng đợt triều cường đầu tháng 10 Âm Lịch kết hợp lượng nước lũ sông Mekong nên mực nước tại các trạm lên nhanh và đạt giá trị cao nhất trong tuần đầu tháng, ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2020; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng, ở mức cao hơn từ 0.05-0.10m. Mực nước cao nhất trên sông Hậu tại Long Xuyên ở mức dưới BĐIII 0.06m, trên rạch Ông Chưởng ở mức dưới BĐII 0.08m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước tại các trạm đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu đến giữa tháng, ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.40m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tháng, đều ở mức cao hơn từ 0.05-0.35m so với cùng kỳ 2020.

2. Dự báo thủy văn tháng 12/2021 (Từ ngày 01÷31/12/2021)

Trong tháng 12/2021, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong tiếp tục xuống, tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng cao hơn so với TBNN khoảng từ 10-20%.

Mực nước cao nhất tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông xuất hiện trong tuần đầu tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.15-0.30m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.25m.

Vùng hạ lưu sông, mực nước cao nhất tháng trên sông Hậu tại Long Xuyên có khả năng ở mức tương đương BĐII; trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới ở mức trên BĐI khoảng 0.15m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất tháng tại các trạm xuất hiện trong tuần đầu tháng, ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.15m; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.15m.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/11 đến ngày 30/11			Mực nước (H) dự báo từ ngày 01/12 đến ngày 31/12		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2020	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2020
1	Tân Châu	Tiền	Max	05/11	2.62	-0.13	06/12	2.25	0.23
			Min	27/11	1.00	0.15	26/12	0.30	0.16
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	Max	05/11	2.42	-0.03	06/12	2.15	0.20
			Min	27/11	0.66	0.11	26/12	0.10	0.18
3	Khánh An	Hậu	Max	01/11	3.32	-0.25	06/12	2.32	0.28
			Min	30/11	1.98	0.01	31/12	0.80	0.18
4	Châu Đốc	Hậu	Max	05/11	2.56	-0.11	06/12	2.28	0.17
			Min	27/11	0.96	0.14	26/12	0.25	0.14
5	Long Xuyên	Hậu	Max	06/11	2.44	-0.02	06/12	2.20	0.18
			Min	27/11	0.52	0.08	26/12	0.00	0.14
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	05/11	2.49	-0.04	06/12	2.24	0.22
			Min	28/11	0.73	0.09	26/12	0.20	0.23
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	01/11	1.92	-0.40	01/12	1.11	-0.02
			Min	30/11	1.10	0.35	31/12	0.40	0.12
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	13/11	1.18	-0.07	09/12	0.66	-0.09
			Min	29/11	0.58	0.05	31/12	0.35	0.00
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	11/11	1.36	-0.08	01/12	1.02	0.01
			Min	29/11	0.85	0.29	31/12	0.30	0.08
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	10/11	1.35	0.00	01/12	1.10	0.11
			Min	29/11	0.96	0.20	31/12	0.70	0.10
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	14/11	1.14	0.09	01/12	0.70	0.04
			Min	29/11	0.58	0.21	31/12	0.35	0.11
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	10/11	1.41	-0.04	01/12	1.27	0.14
			Min	29/11	1.02	0.12	31/12	0.65	0.09
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Max	06/11	1.82	-0.10	01/12	1.58	0.08
			Min	28/11	1.08	0.10	31/12	0.75	0.14
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	10/11	1.42	-0.04	01/12	1.26	0.10
			Min	28/11	0.92	0.03	31/12	0.65	0.09

Tin phát lúc 16h00' ngày 01/12/2021

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan